

Bản án số: 66/2017/ HSST
Ngày 31 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ - TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Quốc Việt
2. Ông Vũ Văn Mác

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Anh, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đại Dương, Kiểm sát viên.

*Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện
Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
60/2017/HSST, ngày 11 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:*

Họ và tên: Nguyễn Chí D, sinh năm 1978

Nơi đăng ký NKTT: Xóm ẤT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch:
Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề
nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Chí H, đã chết và con bà Lê Thị A, sinh năm
1949; Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình, vợ con chưa
có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2004 trộm cắp tài sản, TAND
huyện Đồng Hỷ xử phạt 24 tháng tù; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày
28/3/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an
huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Ma Văn G, sinh năm 1971 – vắng mặt tại phiên tòa

Chỗ ở: Xóm TT, xã TN, huyện VN, Thái Nguyên.

Anh Đặng Ngọc H, sinh năm 1985 – vắng mặt tại phiên tòa

Chỗ ở: Xóm AS, xã NH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Phạm Văn H, sinh năm 1970 - có mặt tại phiên tòa

Chỗ ở: Tổ 11, thị trấn CH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng:

Ông Trần Thanh L, sinh năm 1959 - Vắng mặt tại phiên tòa

Chỗ ở: Tổ 17, thị trấn CH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Chí D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 8 giờ ngày 28/3/2017, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 16, thị trấn CH, huyện DH thì phát hiện Nguyễn Chí D (sinh năm 1978, trú tại xóm ẤT, xã HT, huyện DH) đang có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy cho Đặng Ngọc H (sinh năm 1985, trú tại xóm AS, xã NH, huyện DH) và Ma Văn G (sinh năm 1971, trú tại xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên) tại khu vực đường dân sinh phía sau bệnh viện Đa khoa huyện DH thuộc địa phận tổ 16, thị trấn CH, huyện DH. Khi phát hiện thấy tổ công tác thì Nguyễn Chí D liền ném từ tay phải 01 (một) hộp hình trụ, màu xanh, bên ngoài có chữ NIVEA ra cách vị trí đứng khoảng 02m, tổ công tác liền không chể, bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Chí D, Ma Văn G, Đặng Ngọc H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ tại hiện trường 01 hộp kim loại hình trụ tròn màu xanh, có chữ NIVEA bên trong có 15 (mười lăm) gói chất bột màu trắng (nghĩ là hêrôin). Ngoài ra còn thu giữ tại túi quần trước bên trái D đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng, tại túi quần phía trước bên phải 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong có 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, ngoài ra còn 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream biển kiểm soát 20L1 – 1786. Kiểm tra đối với H và G tổ công tác thu giữ mỗi người 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Tổ công tác đó niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa D về Công an huyện Đồng Hỷ để giải quyết theo thẩm quyền. Hồi 11 giờ cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Chí D không phát hiện, thu giữ gì.

Cùng ngày, tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Chí D được 0,53gam.

Tại bản kết luận giám định số 476/ KL-PC54 ngày 31/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Chí D ngày 28/3/2017 gửi đến giám định là hêrôin.

Tại cơ quan điều tra, Dừng khai nhận: Khoảng 7 giờ ngày 28/3/2017 D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20L1 – 1786 là xe của anh Phạm Văn H, sinh năm 1970, trú quán tổ 11, thị trấn CH, huyện DH (là anh rể của D cho D mượn để làm phương tiện đi lại) đến Trung tâm y tế huyện Đồng Hỷ uống thuốc Methadone, sau khi uống thuốc xong D ra ngoài cổng Trung tâm y tế thì gặp H và G. Tại đây H, G hỏi mua hêrôin của D thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, D khai nhận nhiều lần bán hêrôin cho nhiều người khác nhau nhưng không nhớ hết, chỉ còn nhớ đã 04 lần bán hêrôin cho Ma Văn G và Đặng Ngọc H. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 8 giờ ngày 26/3/2017, tại khu vực tổ 16, thị trấn CH, huyện ĐH, D đã bán cho anh Ma Văn G và anh Đặng Ngọc H mỗi người 01 gói hêrôin với giá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Khi D bán Hêrôin cho Đặng Ngọc H thì có Bùi Đức T, sinh năm 1974, trú quán xóm AS, xã NH, huyện ĐH chứng kiến.

Lần thứ hai: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 27/3/2017, cũng tại địa điểm trên, Dưng lại tiếp tục bán cho anh Đặng Ngọc H 01 gói hêrôin với giá 100.000đ.

Lần thứ 3: Khoảng 9 giờ ngày 27/3/2017, cũng tại địa điểm trên, D lại tiếp tục bán cho anh Ma Văn G 01 gói hêrôin với giá 100.000đ.

Đến hồi 8 giờ ngày 28/3/2017, khi H và G đang đến gặp D để trao đổi mua hêrôin của D nhưng chưa kịp mua bán thì bị Công an huyện Đồng Hỷ bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về nguồn gốc số hêrôin Dưng khai nhận số hêrôin đã bán cho Ma Văn G và Đặng Ngọc H là do D mua vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/3/2017 của một người phụ nữ không biết tên và địa chỉ tại khu vực đầu cầu GB thuộc xóm GB, xã ĐB, thành phố TN với số tiền là 200.000đ, mua xong D mang về nhà chia ra thành nhiều gói nhỏ, đã sử dụng hết một phần, bán cho H và Gia 04 gói, còn lại 15 gói, đến sáng ngày 28/3/2017 khi chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Ngày 30/5/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Hỷ mở niêm phong chiếc điện thoại đã thu giữ của Nguyễn Chí D, qua kiểm tra các cuộc điện thoại ngày 28/03/2017 xác định các cuộc điện thoại còn lưu trong điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án gồm 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu T1, D2; 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu trắng đã qua sử dụng; 01(một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream biển kiểm soát 20L1 – 1786, 01 chiếc ví giả da màu đen. Hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH chờ xử lý.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Chí D khai nhận hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố. Bị cáo khai lần đầu tiên bán ma túy là cho Ma Văn G, Đặng Ngọc H vào ngày 26/3/2017. Ngày 27/3 lại tiếp tục bán ma túy cho G và H. Đến ngày 28/3/2017, khi hai bên đã trao đổi xong nhưng chưa kịp giao nhận tiền và ma túy thì bị bắt giữ. Bị cáo thừa nhận hành vi bán ma túy của mình cho người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến gì và nhất trí với việc cân trọng lượng ma túy, lấy mẫu giám định và kết quả giám định ma túy. Đối với chiếc xe

máy kiểu dáng Dream biển kiểm soát 20L1 – 1786 là do bị cáo được anh rẽ cho mượn để sử dụng và bị cáo không dùng chiếc xe đó trong việc mua bán ma túy.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ma Văn G và anh Đặng Ngọc H vắng mặt, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Anh G và anh H là những đối tượng nghiện ma túy nên thường xuyên mua ma túy về để sử dụng. Ngày 28/3/2017, H và G có giao dịch mua bán ma túy với D tại khu vực đường dân sinh phía sau bệnh viện Đa khoa huyện ĐH, nhưng chưa kịp giao nhận tiền và ma túy thì bị bắt giữ. Trước đó vào các ngày 26 và 27/3/2017 cũng tại địa điểm trên G và H đã cùng nhau mua ma túy của D với giá 100.000đ/gói ma túy để sử dụng.

Anh H khai: Anh là anh rẽ của bị cáo D. Chiếc xe máy tàu kiểu dáng Dream biển kiểm soát 20L1 – 1786 là do anh mua. Sau khi mua về đã giao cho D sử dụng với mục đích giúp anh đi chở cám và nước rác về nuôi lợn và cũng cho D buổi sáng đi uống thuốc cai nghiện ma túy. Anh không biết D sẽ sử dụng chiếc xe vào việc phạm pháp, nay anh có đề nghị được xin lại chiếc xe để sử dụng, phục vụ việc làm ăn của gia đình.

Tại bản cáo trạng số 69/KSĐT - MT ngày 09/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí D về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí D phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Chí D từ 8 đến 9 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 41 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu T1, D2 và 01 ví da;

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia;

Trả cho anh Phạm Văn H chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream biển kiểm soát 20L1 – 1786.

Trả lại anh Ma Văn G số tiền 100.000 đồng, trả lại anh Đặng Văn H số tiền 100.000 đồng.

Truy thu số tiền 400.000 đồng do bị cáo bán ma túy.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì gia đình bị cáo là hộ nghèo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 8 giờ ngày 28/3/2017, tại tổ 16, thị trấn CH, huyện DH, Công an huyện Đồng Hỷ đang làm nhiệm vụ thì bắt quả tang Nguyễn Chí D đang có hành vi tàng trữ 0,53 gam Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân và để kiếm lời, D đang chuẩn bị bán cho Ma Văn G và Đặng Ngọc H nhưng chưa kịp giao dịch mua bán thì bị bắt quả tang. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Chí D số 300,000đ, 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream biển kiểm soát 20L1 – 1786, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng, 01 chiếc ví giả da màu đen. Kiểm tra đối với H và G tổ công tác thu giữ mỗi người 100.000đ. Quá trình điều tra Nguyễn Chí D đã tự giác khai nhận vào các ngày từ 26/3/2017 đến 27/3/2017 D đã 04 lần bán hêrôin cho Đặng Ngọc H và Ma Văn G cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 8 giờ ngày 26/3/2017 D đã bán cho anh Ma Văn G và anh Đặng Ngọc H mỗi người 01 gói hêrôin với giá 100.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 27/3/2017 D lại tiếp tục bán cho anh Đặng Ngọc H 01 gói hêrôin với giá 100.000đ.

Lần thứ 3: Khoảng 9 giờ ngày 27/3/2017, D lại tiếp tục bán cho anh Ma Văn G 01 gói hêrôin với giá 100.000đ.

Với hành vi bán hêrôin 04 lần của bị cáo cho anh Ma Văn G và Đặng Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào....., mua bán trái phép.... chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

a,

b, Phạm tội nhiều lần.

... ”

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, năm 2004 đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 BLHS.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc mức hình phạt phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo cất giữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời nên cần áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để xung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng:

+ Đối với 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu T1, D2 là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 300.000 đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, bị cáo khai không liên quan đến việc mua bán ma túy nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream biển kiểm soát 20L1 – 1786 là chiếc xe bị cáo dùng để đi mua bán ma túy. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xác định không sử dụng chiếc xe vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Anh Phạm Văn H xác định là xe của anh cho bị cáo sử dụng để giúp anh trong việc buôn bán của

gia đình và có đề nghị được xin lại. Qua các chứng cứ tài liệu thu thập và lời khai của bị cáo, anh H tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của anh H và hoàn trả chiếc xe cho anh quản lý, sử dụng.

(Số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án huyện Đồng Hỷ.)

+ Trong các ngày 26 và 27/3/2017, bị cáo đã bốn lần bán ma túy cho G và H thu được số tiền 400.000đ. Xác định đây là số tiền có được do phạm pháp mà có cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay đối với bị cáo, xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

Về nguồn gốc số hêrôin bị cáo khai đã mua của một người phụ nữ bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Hỷ không đủ cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với Đặng Ngọc H và Ma Văn G là người mua hêrôin của D để sử dụng. Quá trình điều tra xác định hành vi của H, G chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Đồng Hỷ đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Chí D 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2017.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS, phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (Năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ Luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu T1, D2;

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu trắng đã qua sử dụng, số IMEL: 354318/04/220376/8;

+ Trả lại bị cáo 01 chiếc ví giả da màu đen đã qua sử dụng;

+ Trả cho anh Phạm Văn H 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream biển kiểm soát 20L1 – 1786; 01 Đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Dương Đình M (có biên bản giao riêng).

+ Trả lại anh Ma Văn G số tiền 100.000 đồng, trả lại anh Đặng Văn H số tiền 100.000 đồng.

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho và tài khoản của Chi cục thi hành án huyện Đồng Hỷ. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2017 và ủy nhiệm chỉ số 06 ngày 24/8/2017)

+ Truy thu số tiền 400.000 đồng do bị cáo bán Hêrôin.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thủy

(Đã ký)

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA